TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 33/2018/QĐST-HNGĐ	*Bình Tân, ngày 18 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Kiều L, sinh năm 1992.

Hộ khẩu: Tổ 05 ấp Tân D, xã Tân T, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: ấp Tân Q, xã TB, huyện BT,tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Lê Văn C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 05, ấp Tân D, xã Tân T, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Kiều L và anh Lê Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Kiều L và anh Lê Văn C thỏa thuận là anh C được trực tiếp nuôi con là Lê Minh T, sinh ngày 26/01/2014, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Kiều L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.
- Về quan hệ tài sản:

+ Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

+ Về nợ chung: Không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Kiều L và anh Lê Văn C thỏa thuận là chị L đồng ý tự

nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Số tiền án phí chị L phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 0012047 ngày 05/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, vậy chị L được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS Bình Tân;
- VKSND huyện Bình Tân;
- UBND xã Tân Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Nguyễn Văn Dũng